

Bản án số: 235/2024/HS-PT

Ngày: 25/12/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Bà Trần Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến Ngọc- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông H Tùng- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 25/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 267/TLPT-HS ngày 25/10/2024 đối với các bị cáo Ngô Thị Kim T; Nguyễn Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo T và bị cáo H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 184 A/2024/HS-ST, ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Thị Kim T, sinh năm 1989; tại thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Nh và bà Vũ Thị Th; có chồng là Tống Mạnh Tr và 04 con; con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 12/4/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; tại huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã Nga Điền, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H1 và bà: Phan Thị Ng; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 12/4/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 05/4/2024, tại khu vực chân cầu đi bộ thuộc tổ dân phố Ph, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; Công an phường T, thị xã V phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H- sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 4, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện tại: Thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh có hành vi bán 02 Giấy khám sức khỏe giả tên Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 150.000 đồng/01 tờ cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn L- sinh năm 2001, trú tại thôn A, xã Tr, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu giữ tại tay phải của đối tượng Nguyễn Văn L gồm: 02 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Thu giữ của Nguyễn Văn H gồm: 01 ba lô màu đen có ghi chữ “FPT camera” bên trong có 16 Giấy khám sức khỏe giả đều mang tên Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, đều bỏ trống thông tin người khám, có chữ ký Giám đốc BSCKII.Hà Bá Ch, đóng dấu tròn “SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH- BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” và dấu “ĐÃ THU TIỀN”, “BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH”, “X.QUANG TIM PHỐI BÌNH THƯỜNG”, có chữ ký các bác sỹ: Đỗ Thị S, Vũ Thị A, Nguyễn Văn Th, Quách Văn S1 được đánh số ký hiệu (giám định từ A1 đến A18), tất cả các tài liệu này đều được Nguyễn Văn H ký xác nhận. Ngoài ra còn thu giữ của đối tượng Long số tiền 300.000 đồng; thu giữ của H gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen, lắp sim thuê bao số 0987.826.993; 01 ví da màu đen; số tiền 2.070.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125, màu sơn đen, biển kiểm soát 36G1- 468.24.

Cùng ngày 05/4/2024, Công an phường T tiến hành giao đối tượng Nguyễn Văn H cùng tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 05/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H tại thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận mua các Giấy khám sức khỏe giả của Ngô Thị Kim T- sinh năm 1989, trú tại khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Số Giấy khám sức khỏe giả mua được, Nguyễn Văn H bán lại cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn L- sinh năm 2001, trú

tại thôn A, xã Tr, thị xã V, tỉnh Bắc Giang và một số người khác có nhu cầu để kiểm lời.

Ngày 06/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V phối hợp với Công an phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh triệu tập Ngô Thị Kim T đến Công an phường Đ làm việc. Tại Công an phường Đ, T thừa nhận hành vi bán giấy tờ giả cho H và có đơn xin đầu thú, khai nhận hành vi bán giấy khám sức khỏe giả cho Nguyễn Văn H từ khoảng đầu tháng 02 năm 2024 và tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10S, màu xanh đen, lắp 02 thuê bao điện thoại, sim 1 số 0348.755.220, sim 2 số 0588.780.468.

Cùng ngày 06/4/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Thị Kim T tại số nhà 213, khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Kết quả thu tại phòng ngủ của T gồm 16 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, đều bỏ trống thông tin người khám, có chữ ký giám đốc BSKII.Hà Bá Chân, có đóng dấu tròn “SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH- BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” và dấu “ĐÃ THU TIỀN”, “BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH”, “X.QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”, có chữ ký các bác sỹ: Đỗ Thị S, Vũ Thị A, Nguyễn Văn Th, Quách Văn S1 được đánh số ký hiệu (giám định từ A19 đến A34).

Ngày 06/4/2024, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone 11 Promax màu đen thu giữ của H. Kết quả: Tại mục danh bạ điện thoại có lưu số điện thoại của T, tại mục tin nhắn zalo có nội dung tin nhắn trao đổi mua bán giấy khám sức khỏe giả giữa H và T. Cơ quan điều tra đã sao in tin nhắn ra giấy A4 cho H ký xác nhận.

Cùng ngày 06/4/2024, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại Redmi Note 10S thu giữ của T. Kết quả: Tại mục danh bạ điện thoại có lưu số điện thoại của H; kiểm tra tin nhắn, mạng xã hội Facebook; Messenger; Zalo đều không có nội dung tin nhắn liên quan đến hành vi phạm tội của Ngô Thị Kim T; T khai các tin nhắn liên quan đến việc trao đổi, bán giấy khám sức khỏe giả với H, ngay sau khi nhắn tin giao dịch với H xong đã xóa hết lịch sử cuộc gọi, tin nhắn trên zalo với H.

Ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V tiến hành làm việc với Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Kết quả Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh khẳng định không có bác sỹ tên: Vũ Thị A, Nguyễn Văn Th, Quách Văn S1, Đỗ Thị S, bác sỹ chuyên khoa II Hà Bá Ch- Giám đốc bệnh viện làm trong Bệnh viện; Bệnh viện không sử dụng các mẫu sau trong khám bệnh: Mẫu dấu “BÌNH THƯỜNG”; Mẫu dấu “ÂM TÍNH”; Dấu “XQ TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”; Dấu “HIỆN ĐỦ SỨC KHOẺ ĐỂ HỌC TẬP- CÔNG TÁC”; đồng thời Bệnh viện đã cung cấp 03 mẫu con dấu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh được đánh số (ký hiệu giám định M).

Ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định hình dấu tròn “SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH- BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” trên các Giấy khám sức khỏe thu giữ của Nguyễn Văn H và Ngô Thị Kim T được đánh số ký hiệu giám định từ A1 đến A34 là thật hay giả. Tại kết luận giám định số 811/KL-KTHS ngày 11/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Hình dấu tròn có nội dung “SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH- BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A34) so với hình dấu tròn có cùng nội dung của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh trên tài liệu mẫu (ký hiệu M) ***là không phải do cùng một con dấu đóng ra.***

Quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của Ngô Thị Kim T và Nguyễn Văn H như sau: Ngô Thị Kim T làm việc tại Công ty FPT Telecom- Chi nhánh Bắc Ninh từ năm 2020 đến tháng 9 năm 2023 thì nghỉ việc. Quá trình làm việc tại Công ty FPT, T quen biết với Nguyễn Văn H. Sau khi nghỉ việc tại Công ty FPT Telecom, T làm hồ sơ để xin việc vào các công ty khác, do yêu cầu trong hồ sơ xin việc phải có Giấy khám sức khỏe nên T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10S của T vào mạng xã hội Facebook rồi đăng nhập tài khoản nick “Nhím Sóc” của T để tìm mua Giấy khám sức khỏe giả hoàn thiện hồ sơ xin việc. T thấy trên nhóm Facebook có tên “Giấy khám sức khỏe Bắc Ninh- Bắc Giang” có đăng bán giấy khám sức khỏe giả nên nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi mua 02 Giấy khám sức khỏe giả, được người bán báo có bán Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 250.000 đồng/02 tờ, nếu mua số lượng nhiều thì giá chỉ 30.000 đồng/01 tờ. T nảy sinh ý định mua Giấy khám sức khỏe giả rồi bán lại cho người có nhu cầu để lấy tiền chênh lệch kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 02 năm 2024 đến tháng 4 năm 2024, T 03 lần đặt mua tổng số 70 Giấy khám sức khỏe giả tên của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, mang bán cho Nguyễn Văn H và một số người T không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, cụ thể:

*** Lần thứ nhất:** Khoảng giữa tháng 02 năm 2024, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10S vào mạng xã hội Facebook, T sử dụng nick “Nhím Sóc” của T nhắn tin qua Messenger trang Facebook có tên “Giấy khám sức khỏe Bắc Ninh- Bắc Giang” để đặt mua 10 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 300.000 đồng. Khoảng 02 đến 03 ngày sau người bán (T không biết tên tuổi, địa chỉ là ai) hẹn T ra khu vực cây xăng D, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội (cách nhà T khoảng 1km) để nhận. T bắt xe buýt đến điểm hẹn gặp một người đàn ông mặc áo chống nắng, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang đưa cho T 10 giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, T trả người này 300.000 đồng rồi mang về nhà. T đăng nhập vào các trang mạng hội nhóm công nhân (T khai không nhớ trang nào) thấy ai đăng bài tìm mua giấy

khám sức khỏe giả thì T chủ động nhắn tin cho những người này qua ứng dụng Messenger. Có 02 người nam giới (T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ những người này) đặt mua của T 02 giấy khám sức khỏe giả với giá 120.000 đồng/1 tờ, T đi xe buýt đến gần khu công nghiệp H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giao và được 02 người này trả cho T số tiền 240.000 đồng. Khoảng đầu tháng 3 năm 2024, H mua của T 03 giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh, H trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36G1- 468.24 đến đầu ngõ nhà T để giao dịch, H trả cho T số tiền 140.000 đồng. Còn 05 giấy khám sức khỏe do quá trình di chuyển đi lại T làm bị ướt nhòe hình dấu tròn không sử dụng được nên hủy bỏ. T thu được tổng số tiền 380.000 đồng.

*** Lần thứ hai:** Khoảng giữa tháng 3 năm 2024, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10S vào mạng xã hội Facebook, T sử dụng nick “Nhím Sóc” nhắn tin qua Messenger trang Facebook có tên “Giấy khám sức khỏe Bắc Ninh- Bắc Giang” đặt mua 20 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 600.000 đồng. Khoảng 02 đến 03 ngày sau người bán (T không biết tên tuổi, địa chỉ là ai) hẹn T ra khu vực cây xăng D, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội (cách nhà T khoảng 1km) để nhận. T bắt xe buýt đến điểm hẹn gặp một người đàn ông mặc áo chống nắng, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang đưa cho T 20 giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, T trả người này 600.000 đồng rồi mang về nhà. H nhắn tin qua Zalo đặt mua của T 09 giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 35.000 đồng/1 tờ. T giao cho H 09 giấy khám sức khỏe giả nhưng H chưa trả số tiền 315.000 đồng cho T. Cũng khoảng thời gian này, T được 02 người đàn ông không quen biết hẹn mua 04 giấy khám sức khỏe giả Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh tại gần khu công nghiệp H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh với giá 120.000 đồng/1 tờ, T bán được 480.000 đồng, còn 07 giấy khám sức khỏe do quá trình di chuyển đi lại T làm bị ướt nhòe hình dấu tròn không sử dụng được nên T đã vứt bỏ đi. T thu được tổng số tiền 480.000 đồng.

*** Lần thứ ba:** Khoảng đầu tháng 4 năm 2024, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10S vào mạng xã hội Facebook, sử dụng nick “Nhím Sóc” nhắn tin qua Messenger trang Facebook có tên “Giấy khám sức khỏe Bắc Ninh- Bắc Giang” để đặt mua 40 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 1.200.000 đồng. Khoảng 02 đến 03 ngày sau người bán (T không biết tên tuổi, địa chỉ là ai) hẹn T ra khu vực cây xăng D, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội (cách nhà T khoảng 1km) để nhận. T bắt xe buýt đến điểm hẹn gặp một người đàn ông mặc áo chống nắng, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang đưa cho T 40 giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, T trả người này 1.200.000 đồng rồi mang về nhà. T đã bán cho 01 người phụ nữ không quen biết, tên tuổi địa chỉ ở gần khu công nghiệp Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh 01 giấy khám

sức khỏe giả với giá 140.000 đồng/01 tờ; bán cho H 18 giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 35.000 đồng/01 tờ nhưng H chưa thanh toán số tiền 630.000 đồng cho T; 05 giấy khám sức khỏe do quá trình di chuyển đi lại T làm bị ướt nhòe hình dấu tròn không sử dụng được nên T đã vứt bỏ đi; còn lại 16 giấy khám sức khỏe giả T cất giấu trong phòng ngủ của T đã Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng tháng 02 năm 2024, qua nói chuyện thì H biết T có Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh bán cho công nhân để làm hồ sơ xin việc vào các công ty nên H nảy sinh ý định mua Giấy khám sức khỏe giả của T rồi bán lại cho người có nhu cầu để lấy tiền chênh lệch. Trong tháng 3 và tháng 4 năm 2024, H đã 03 lần mua của T tổng số 30 tờ Giấy khám sức khỏe giả, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 3, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36G1- 468.24 đến đầu ngõ nhà T để mua của T 03 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 140.000 đồng. H bán cho một người không quen biết tại khu vực phường Phù Chẩn, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh với giá 300.000 đồng/3 giấy, thu lợi bất chính số tiền 160.000 đồng.

- Lần thứ hai: Ngày 02/4/2024, H mua của T 09 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh với giá 35.000 đồng/1 tờ. T giao cho H 09 giấy khám sức khỏe giả nhưng H chưa trả số tiền 315.000 đồng cho T. H mang bán cho một người không quen biết tại khu vực Khu công nghiệp VSIP thành phố T, tỉnh Bắc Ninh với giá 900.000 đồng/09 giấy. Thu lợi bất chính số tiền 585.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 05/04/2024, H đang ở phòng trọ tại thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, 01 người (không rõ cụ thể thông tin của người này) nhắn tin vào tài khoản mạng xã hội Facebook của H tên “NV Cò” hỏi mua giấy khám sức khỏe giả. H nhắn tin báo giá là 150.000 đồng/1 tờ, người này đồng ý, hẹn đến khu Công nghiệp Vân Tr, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để giao giấy. H nhắn tin qua Zalo đặt mua của T 18 tờ Giấy khám sức khỏe giả với giá 300.000 đồng, T đồng ý. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen biển số 36G1-468.24 đến đầu ngõ rẽ vào nhà T tại khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh để lấy Giấy khám sức khỏe giả cho vào ba lô rồi điều khiển xe mô tô đến tổ dân phố Ph, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang giao cho người mua. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 05/4/2024, H đưa 02 Giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh cho người mua sau này H biết người này tự khai tên là Nguyễn Văn L; L cầm giấy khám sức khỏe giả rồi cầm số tiền 300.000 đồng trên tay để trả cho H thì bị Công an phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Bản án hình sự sơ thẩm số 184 A/2024/HS-ST, ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang đã xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a, khoản 3, khoản 4, Điều 341, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 12/4/2024. Phạt bổ sung Ngô Thị Kim T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm a Khoản 3, khoản 4 Điều 341, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 12/4/2024. Phạt bổ sung Nguyễn Văn H 8.000.000 (tám triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về số tiền thu lời bất chính: Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự buộc các bị cáo phải nộp số tiền thu lời bất chính cụ thể:

- Bị cáo Ngô Thị Kim T số tiền 980.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền bị cáo T đã nộp là 2.000.000 đồng theo biên lai số 0000656, ngày 26/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V. Bị cáo T được trả lại số tiền 1.020.000 đồng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.160.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền bị cáo H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự là 10.000.000 đồng theo biên lai số 0001636, ngày 25/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã V. Bị cáo H được trả lại số tiền 8.840.000 đồng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 9/9/2024, bị cáo Ngô Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Văn H nộp đơn kháng cáo đều đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Văn H đều vắng mặt và đều có đơn đề nghị hoãn phiên tòa.

Đơn đề nghị hoãn phiên tòa của bị cáo T nêu lý do: Bị cáo T đang bị rối loạn nhịp tim và đau bả vai, tê bì chân tay nên không thể tham dự phiên tòa được. Bị cáo T còn nộp cho Tòa án phiếu siêu âm tim ngày 19/12/2024 có kết luận của Bác sĩ với nội dung: “Hình ảnh siêu âm tim bình thường”.

Đơn đề nghị hoãn phiên tòa của bị cáo H nêu lý do: Bị cáo H đang bị đau bụng nên không thể tham dự phiên tòa được. Bị cáo H còn nộp cho Tòa án Phiếu chụp X quang ổ bụng của bị cáo H ngày 24/12/2024, (Phiếu chụp X quang ổ bụng này không có

chữ ký của Bác sĩ hay dấu của Bệnh viện). Tại Phiếu siêu âm ổ bụng của bị cáo H cùng ngày 24/12/2024 có kết luận của Bác sĩ: “Phì đại T tiền liệt”.

Mặc dù bị cáo Ngô Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Văn H đều có đơn đề nghị hoãn phiên tòa ngày 25/12/2024. Nhưng phiên tòa đã được mở lần thứ hai (do trước đó các bị cáo đã có đơn xin hoãn phiên tòa). Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 351 BLTTHS không chấp nhận yêu cầu xin hoãn phiên tòa của các bị cáo, tiếp tục xét xử vụ án.

+ Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ngô Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 184 A/2024/HS-ST, ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Thị Kim T và bị cáo Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Thông qua mạng xã hội Facebook, trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 4 năm 2024, Ngô Thị Kim T có hành vi mua 70 tờ Giấy khám sức khỏe giả tên Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh của một người nam thanh niên (T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ) tổng số tiền 2.100.000 đồng, để bán lại cho người khác lấy tiền chênh lệch. Số giấy khám sức khỏe giả T mua 03 lần, T làm hỏng 17 giấy khám sức khỏe giả nên vứt đi, số còn lại T bán cho Nguyễn Văn H 03 lần với tổng số 30 tờ giấy khám sức khỏe giả thu được 140.000 đồng và bán 07 giấy khám sức khỏe giả cho 05 người khác chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ đã thu được số tiền 840.000 đồng.

Sau khi mua được giấy khám sức khỏe giả của Ngô Thị Kim T, Nguyễn Văn H 02 lần bán 12 giấy khám sức khỏe giả cho 02 người khác chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ thu được số tiền 1.160.000 đồng. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 05/4/2024, tại khu vực chân cầu đi bộ thuộc tổ dân phố Ph, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, H đang bán 02 tờ giấy khám sức khỏe giả bán cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn L - sinh năm 2001, trú tại thôn A, xã Tr, thị xã V với giá

300.000 đồng thì bị Công an phường T, thị xã V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, các bị cáo Ngô Thị Kim T và Nguyễn Văn H sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Ngô Thị Kim T và Nguyễn Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức theo điểm a, khoản 3, khoản 4, Điều 341 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ.

Xét kháng cáo của các bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Xét vai trò các bị cáo thì thấy:* Bị cáo T trực tiếp mua Giấy khám sức khỏe giả bán lại cho bị cáo H. Bị cáo T mua số lượng giấy tờ giả nhiều hơn. Do đó, bị cáo T có vai trò chính trong vụ án sau đó là bị cáo H.

[2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính và tiền phạt; bị cáo T sau khi phạm tội đầu thú; ông ngoại của bị cáo H có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo khi cân nhắc hình phạt.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều phạm tội 02 lần trở lên nên đều bị áp dụng điểm g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự với tình tiết phạm tội nhiều lần.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo T với mức hình phạt 3 năm, 3 tháng tù và xét xử bị cáo H 3 năm, 1 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức” là phù hợp, không cao. Do vậy kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ.

Các bị cáo đều phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” với tình tiết phạm tội “nhiều lần” và đều có mức hình phạt là trên 3 năm tù. Theo Điều 65 BLHS thì các bị cáo đều không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy kháng cáo của các bị cáo đề nghị được hưởng án treo là không được chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thị Kim T và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 184A/2024/HS-ST, ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a, khoản 3, khoản 4, Điều 341, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 12/4/2024. Phạt bổ sung Ngô Thị Kim T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm a, khoản 3, khoản 4, Điều 341, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/4/2024 đến ngày 12/4/2024. Phạt bổ sung Nguyễn Văn H 8.000.000 (tám triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Thị Kim T, bị cáo Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA thị xã V;
- Chi cục THADS thị xã V;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phạm Thị Minh Hiền

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Chung Trần Thị Hà

Phạm Thị Minh Hiền

